

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



ĐINH PHÚC HẠNH

**SINH KẾ VÀ THU NHẬP CỦA HỘ NÔNG DÂN
HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



ĐINH PHÚC HẠNH

**SINH KẾ VÀ THU NHẬP CỦA HỘ NÔNG DÂN
HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI**

Ngành: Phát triển nông thôn

Mã ngành: 8 62 01 18

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn: PGS.TS. Dương Văn Sơn

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan tất cả các số liệu, kết quả nghiên cứu nêu trong luận văn là hoàn toàn trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi trích dẫn trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Hội đồng chấm luận văn, trước Nhà trường và phòng Đào tạo về các thông tin, số liệu trong đề tài luận văn này.

Tác giả luận văn

Đình Phúc Hạnh

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian thực tập và nghiên cứu tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, tôi đã hoàn thành xong đề tài luận văn cao học của mình. Để có được kết quả này, ngoài sự nỗ lực của bản thân, tôi luôn nhận được sự giúp đỡ chu đáo, tận tình của nhà trường, các cơ quan, thầy cô, gia đình và bạn bè. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới:

Ban Giám hiệu Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Phòng Đào tạo cùng toàn thể các Thầy, Cô đã tận tụy giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập cũng như thời gian hoàn thành luận văn tốt nghiệp. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới cô giáo hướng dẫn PGS.TS Dương Văn Sơn đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của UBND huyện Văn Bàn; Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Văn Bàn; Chi cục Thống kê huyện Văn Bàn; các hộ gia đình trên địa bàn,... đã tạo mọi điều kiện thuận lợi có thể để tôi hoàn thành đề tài luận văn này.

Với trình độ và thời gian có hạn, do đó bản luận văn của tôi không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô để bản đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2019

Học viên

Đình Phúc Hạnh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG.....	vi
TRÍCH YẾU LUẬN VĂN.....	vii
MỞ ĐẦU	10
1. Tính cấp thiết của đề tài	10
2. Mục tiêu đề tài.....	11
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	12
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	13
Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI.....	14
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài	14
1.1.1. Hộ nông dân	14
1.1.2. Sinh kế và hoạt động sinh kế.....	16
1.1.3. Thu nhập của hộ gia đình	18
1.1.4. Dân tộc thiểu số.....	24
1.2. Cơ sở thực tiễn của đề tài	25
1.2.1. Tổng quan một số nghiên cứu ngoài nước	25
1.2.2. Kinh nghiệm của một số địa phương trong nước.....	28
1.2.3. Tổng quan một số nghiên cứu có liên quan	33
1.2.4. Bài học kinh nghiệm đối với đồng bào dân tộc thiểu số miền núi huyện Văn Bàn.....	41
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ..	43
2.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu huyện Văn Bàn.....	43
2.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	43

2.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội	46
2.2. Nội dung nghiên cứu	48
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	49
2.3.1. Thu thập số liệu thứ cấp	49
2.3.2. Thu thập số liệu sơ cấp.....	49
2.3.3. Phương pháp xử lý, phân tích thông tin số liệu	51
2.4. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	52
2.4.1. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế xã hội của huyện Văn Bàn	52
2.4.2. Nhóm chỉ tiêu về thông tin chung của nông hộ	52
2.4.3. Nhóm chỉ tiêu về về một số nguồn lực của hộ gia đình.....	52
2.4.4. Nhóm chỉ tiêu về hoạt động sinh kế của nông hộ.....	52
2.4.5. Nhóm chỉ tiêu về thu nhập của hộ gia đình.....	52
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	54
3.1. Nguồn lực sinh kế và hoạt động sinh kế chủ yếu của nông hộ huyện Văn Bàn	54
3.1.1. Một số nguồn lực sinh kế chủ yếu của nông hộ huyện Văn Bàn.....	54
3.1.2. Một số hoạt động sinh kế chủ yếu của nông hộ huyện Văn Bàn.....	60
3.2. Thu nhập của hộ nông dân huyện Văn Bàn	63
3.3. Mục tiêu và giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập nông hộ huyện Văn Bàn	71
3.3.1. Quan điểm, mục tiêu phát triển.....	71
3.3.2. Một số giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập nông hộ dân tộc thiểu số huyện Văn Bàn.....	73
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO	87
PHỤ LỤC	Error! Bookmark not defined.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CNH-HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CSXH	Chính sách xã hội
HĐND	Hội đồng nhân dân
HTX	Hợp tác xã
IMF	Quỹ tiền tệ Thế giới
KCN	Khu công nghiệp
KT-XH	Kinh tế-xã hội
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc
NĐ-CP	Nghị định của Chính phủ
NQ-CP	Nghị quyết của Chính phủ
NTM	Nông thôn mới
Nxb	Nhà xuất bản
OCOP	Chương trình mỗi xã một sản phẩm
PTNT	Phát triển nông thôn
QĐ-TTg	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
THCS	Trung học cơ sở
TT-NNPTNT	Thông tư Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
UBND	Ủy ban nhân dân
WB	Ngân hàng Thế giới
XĐGN	Xóa đói giảm nghèo

DANH MỤC BẢNG VÀ HÌNH

Bảng 2.1. Mẫu điều tra nhóm hộ khác nhau tại 3 xã.....	50
Bảng 3.1. Tuổi, học vấn, nhân khẩu và lao động của nông hộ	55
Bảng 3.2. Lao động nông nghiệp, phi nông nghiệp và đào tạo nghề.....	56
Bảng 3.3. Đất đai và đất chuyển đổi mục đích sử dụng.....	57
Bảng 3.4. Vốn sản xuất và vay vốn.....	58
Bảng 3.5. Một số máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp.....	59
Bảng 3.6. Một số cây trồng chủ yếu của nông hộ huyện Văn Bàn.....	60
Bảng 3.7. Một số vật nuôi chủ yếu của nông hộ huyện Văn Bàn.....	62
Bảng 3.8. Ngành nghề phi nông nghiệp của nông hộ	63
Bảng 3.9. Nguồn thu nhập tỉnh Lào Cai, nông thôn cả nước và vùng.....	65
Bảng 3.10. Thu nhập nông nghiệp và phi nông nghiệp phân theo dân tộc.....	66
Bảng 3.11. Tổng thu nhập phân theo nhân khẩu và lao động	67
Bảng 3.12. Thu nhập nông nghiệp và phi nông nghiệp phân theo kinh tế hộ	68
Bảng 3.13. Tổng thu nhập phân theo kinh tế hộ	69
Hình 3.1. Thu nhập (ngàn đồng/người/tháng) nông thôn cả nước và Trung du miền núi phía Bắc	65

TRÍCH YẾU LUẬN VĂN

Tên đề tài: “*Sinh kế và thu nhập của hộ nông dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai*”.

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

Mục đích nghiên cứu của đề tài này là: Thông qua việc cập nhật và hệ thống hóa cơ sở lý luận, lý thuyết và cơ sở thực tiễn liên quan đến hoạt động sinh kế và thu nhập của hộ gia đình nông thôn, nhất là nông hộ dân tộc thiểu số miền núi vùng cao; Đánh giá thực trạng các hoạt động sinh kế và thu nhập của hộ gia đình nông thôn dân tộc thiểu số miền núi vùng cao để từ đó đề xuất giải pháp cải thiện hoạt động sinh kế bền vững, góp phần nâng cao thu nhập cho hộ gia đình nông thôn dân tộc thiểu số miền núi vùng cao huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đề tài tập trung nghiên cứu 2 nội dung chủ yếu sau đây: (1) Thực trạng các hoạt động sinh kế và thu nhập của hộ gia đình nông thôn dân tộc thiểu số miền núi vùng cao huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, và (2) Định hướng và giải pháp cải thiện hoạt động sinh kế bền vững, góp phần nâng cao thu nhập cho hộ gia đình nông thôn dân tộc thiểu số miền núi vùng cao huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Để thực hiện 2 nội dung trên đây, đề tài đã sử dụng phương pháp điều tra phỏng vấn bằng phiếu điều tra đã chuẩn bị trước để thu thập thông tin từ 90 nông hộ thuộc các nhóm khác nhau về kinh tế (giàu, khá, trung bình, cận nghèo và nghèo) ở 3 xã Làng Giàng, Nậm Xé và Tân Thượng, đại diện cộng đồng các dân tộc huyện Văn Bàn. Ngoài ra đề tài còn tiến hành quan sát trực tiếp và thảo luận nhóm với lãnh đạo phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, cán bộ nông nghiệp xã và đại diện già làng trưởng thôn.

Số liệu điều tra được tổng hợp, phân tích theo các phương pháp phân tích Excel PivotTable, phương pháp thống kê mô tả, phương pháp so sánh,...

Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng: Sinh kế trong trồng trọt của nông hộ dân tộc miền núi huyện Văn Bàn bao gồm sản xuất các cây trồng chính xếp theo

thứ tự quan trọng là: Lúa, ngô, sắn, rau xanh, cây ăn quả, lạc, thảo quả, quế, đậu tương, nghệ và cây lâm nghiệp. Hoạt động sinh kế trong chăn nuôi của nông hộ ở địa phương được xếp theo thứ tự quan trọng là: Chăn nuôi gia cầm, lợn, cá, bò, dê và trâu. Chăn nuôi là nguồn thu nhập chủ yếu của nông hộ. Hoạt động sinh kế phi nông nghiệp khá đa dạng, là nguồn thu nhập rất quan trọng đối với bà con nông dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu thu nhập. Hoạt động sinh kế phi nông nghiệp tập trung chủ yếu là làm công nhân lao động trong các nhà máy, khai thác mỏ và khu công nghiệp trên địa bàn và ngoài địa bàn; Làm nghề kinh doanh buôn bán, làm thuê, xây dựng (thợ xây và phụ xây), nấu rượu, chế biến nông sản, chế biến ván bóc xuất khẩu, dịch vụ xay sát nghiền nông sản,...

Thu nhập nông nghiệp của nông hộ huyện Văn Bàn bình quân đạt 117,5 triệu đồng/hộ/năm. Trong đó, thu nhập nông nghiệp cao nhất là nhóm dân tộc Dao (132,8 triệu đồng/hộ/năm), tiếp đến là dân tộc Mông (128,6 triệu đồng/hộ/năm); Nhóm dân tộc Tày có thu nhập nông nghiệp chỉ đạt 79,2 triệu đồng/hộ/năm, thấp hơn 36,5 triệu đồng so với dân tộc Kinh. Thu nhập phi nông nghiệp bình quân đạt 133,6 triệu đồng/hộ/năm và thu nhập phi nông nghiệp của tất cả các nhóm dân tộc thiểu số đều thấp hơn so với dân tộc Kinh. Đặc biệt, nhóm hộ cận nghèo và nghèo không có nguồn thu nhập về phi nông nghiệp. Thu nhập phi nông nghiệp thấp nhất là dân tộc Dao (chỉ đạt 68,3 triệu đồng/hộ/năm), thấp hơn 123,6 triệu đồng so với dân tộc Kinh; Tiếp đến là nhóm dân tộc Mông (70 triệu đồng/hộ/năm, thấp hơn 121,9 triệu đồng/hộ/năm so với dân tộc Kinh). Nhóm dân tộc Tày có thu nhập phi nông nghiệp đạt 124,4 triệu đồng/hộ/năm, thấp hơn 67,4 triệu đồng so với dân tộc Kinh. Do đó, tổng thu nhập (hay còn gọi thu nhập hỗn hợp) của nông hộ đạt bình quân 146 triệu đồng/hộ/năm, thấp hơn 31,4 triệu đồng so với dân tộc Kinh. Nhìn chung, tổng thu nhập bình quân của các nhóm dân tộc thiểu số biến động từ 133,6 đến 139,8 triệu đồng/hộ/năm, và đều thấp hơn so với dân tộc Kinh từ 37,6 đến 43,8 triệu đồng/hộ/năm. Mặt khác, thu nhập phi nông nghiệp và tổng thu nhập của tất cả các nhóm dân tộc thiểu số